

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH K**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 24/2023/QĐST-HNGĐ

Ngọc Hồi, ngày 07 tháng 11 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 144; 149 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 73/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2023, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Võ Thị T, sinh năm 1987;

Anh Hoàng Đức T, sinh năm 1980.

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố 1, thị trấn P, huyện N, tỉnh K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành lập ngày 30 tháng 10 năm 2023, người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Võ Thị T và anh Hoàng Đức T đã tự nguyện thỏa thuận được với nhau về các vấn đề như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị T và anh Hoàng Đức T tự nguyện kết hôn với nhau năm 2018, đăng ký tại Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh K. Thời gian kết hôn vợ, chồng sống không có hạnh phúc, mâu thuẫn mỗi ngày trở nên trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cả hai cùng thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con: Chưa có.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa giải quyết.

[4] Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Chị Võ Thị T nhận chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ

thẩm.

[5] Xét thấy:

* Về tố tụng: Căn cứ nội dung đơn yêu cầu của các đương sự và tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, Tòa án thụ lý giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn theo quy định tại khoản 2 Điều 29 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án đã tiến hành hòa giải theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Người yêu cầu vẫn giữ quan điểm yêu cầu Tòa án giải quyết việc công nhận thuận tình ly hôn như đơn yêu cầu.

* Về Hôn nhân: Chị Võ Thị T và anh Hoàng Đức T tự nguyện kết hôn với nhau năm 2018, đăng ký tại Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh K. Thời gian kết hôn vợ, chồng sống không có hạnh phúc, mâu thuẫn mỗi ngày trở nên trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, đây là lý do của mục đích hôn nhân không đạt được, nên cả hai cùng thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

* Về con: Chưa có.

* Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa giải quyết.

Việc thuận tình ly hôn của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy việc chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị Võ Thị T và anh Hoàng Đức T là hoàn toàn có căn cứ.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Võ Thị T và anh Hoàng Đức T.

- Về con: Chưa có

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

2. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Chị Võ Thị T nhận chịu toàn bộ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), chuyển số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), chị Trang đã nộp tạm ứng lệ phí ly hôn sơ thẩm theo biên lai ký hiệu: BLTU/23 số: 0001915 ngày 12 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh K, thành tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm. Đương sự đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh K;
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND huyện N;
- UBND TT Đ, huyện. Đ, tỉnh K;
- Chi cục THADS huyện N;
- Lưu hồ sơ việc dân sự./.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Bá Khen